

# HIỆN TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ - VĂN HÓA TẠI DINH TRẦN THANH CHIÊM (XÃ ĐIỆN PHƯƠNG, THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM)

Phạm Thị Phúc<sup>1</sup>

*\* Tóm tắt: Tồn tại gần hai thế kỷ, dinh Trần Thanh Chiêm đã thực sự đóng vai trò to lớn cho sự phát triển về chính trị, kinh tế, văn hóa của xứ Đàng Trong thời các chúa Nguyễn. Tuy nhiên, do điều kiện chiến tranh, sự tàn phá của thời gian và một vài nguyên nhân chủ quan khác, dinh trấn Thanh Chiêm hiện nay không còn nguyên vẹn như xưa nữa, nhiều công trình bị phá hủy, mất dấu tích hoặc chỉ còn là phế tích. Một số công trình kiến trúc còn sót lại như Hội Phước Tự, nhà thờ Phước Kiều, nhà thờ bà Đoàn Quý Phi, đình An Nhơn dù đã được trùng tu lại nhưng vẫn chưa được khang trang như dáng vẻ ban đầu. Vì vậy, vấn đề lớn những hiện nay chính là đề ra các giải pháp nhằm khôi phục lại di tích, biến nơi đây thành vùng văn hóa – lịch sử nhằm giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ và phát triển du lịch địa phương. Thông qua quá trình điền dã cùng với tham khảo ý kiến của chuyên gia, trong phạm vi bài viết này, tác giả xin mạnh dạn đề ra một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa – lịch sử vốn có của dinh Trần Thanh Chiêm.*

*Từ khóa: Dinh trấn Thanh Chiêm, Xứ Đàng Trong, Thương cảng Hội An, ...*

## 1. Mở đầu

Năm 1558, Nguyễn Hoàng nghe theo lời khuyên của cụ Nguyễn Bình Khiêm vào trấn thủ vùng Thuận Hóa để bảo toàn tính mạng và mưu đồ nghiệp lớn. Bắt đầu từ đây cuộc di dân diễn ra rầm rộ, nhiều làng mới được lập và phát triển tại vùng đất này trong cuộc Nam tiến ấy.

Sau khi đã ổn định được chính quyền tại xứ Đàng Trong, vào năm 1602, Nguyễn Hoàng đã có một quyết định hết sức quan trọng, đó là cho xây dựng dinh trấn Thanh Chiêm. Mục đích xây dựng dinh trấn là giúp chính quyền chúa Nguyễn ở Chính dinh quản lý được vùng này. Đồng thời cử người con thứ sáu của mình là hoàng tử Nguyễn Phúc Nguyên vào nhậm chức trấn thủ.

Tồn tại trong khoảng hai thế kỷ, dinh trấn Thanh Chiêm thực sự chứng tỏ được vai trò chiến lược của mình trong cả chính trị, kinh tế lẫn văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, sau chính quyền chúa Nguyễn sụp đổ bởi phong trào nông dân Tây Sơn và qua hai cuộc chiến tranh tàn phá, hiện dinh trấn Thanh Chiêm chỉ còn là phế tích. Ngày nay, nếu không phải những người có tâm tìm hiểu và nghiên cứu thì rất ít ai biết đến ở xã Điện Phương, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã từng có một trung tâm hành chính lớn dưới thời các chúa Nguyễn. Vấn đề bảo tồn và phát huy các giá trị của di tích Thanh Chiêm trở thành vấn đề cấp bách.

Thông qua quá trình khảo sát, điền dã cùng với tham khảo ý kiến của chuyên gia, các vị cao lão tại dinh trấn Thanh Chiêm, trong phạm vi bài viết này, tác giả tập trung phân tích hiện trạng và đề ra một số giải pháp nhằm khôi phục và bảo tồn các giá trị văn hóa – lịch sử của dinh trấn, biến nơi đây trở thành vùng văn hóa – lịch sử, xứng tầm với vị trí vốn có của nó.

1. Th.S., Khoa Kinh tế - Du lịch, Trường Đại học Quảng Nam

## 2. Nội dung

### 2.1. Vài nét về dinh trấn Thanh Chiêm

Vào năm 1602, trong một lần đi thị sát quan trọng để thực hiện ý đồ lớn, tại vùng đất Thăng Hoa, Nguyễn Hoàng đã đưa ra hàng loạt những quyết định quan trọng: thành lập dinh trấn Quảng Nam (dinh trấn Thanh Chiêm), cải đặt và đổi tên một số đơn vị hành chính ở Thuận Hóa và Quảng Nam... Từ đó, quá trình di cư ồ ạt của người dân từ các tỉnh Thanh - Nghệ vào đây định cư ngày càng nhiều, tăng thêm nguồn nhân lực cho việc khai phá vùng đất mới. Trong hơn năm thế kỉ, Quảng Nam nhiều lần thay đổi về hành chính và địa giới, tách rời lại nhập và định hình lãnh thổ như ngày hôm nay.

Ấu đó cũng do cơ duyên sắp đặt để Nguyễn Hoàng vào trấn giữ vùng Thuận Hóa, để sau đó qua những lần thị sát ông đã nhận thấy được vị trí vai trò đặc biệt của vùng đất xứ Quảng cho cơ nghiệp sau này của xứ Đàng Trong. Chính ông đã có những lời căn dặn con trai mình rằng: *“Đất Thuận Quảng phía Bắc có núi Ngang (Hoành Sơn) và sông Gianh (Linh Giang) hiểm trở, phía nam ở núi Hải Vân và núi Đá Bia (Thạch Bi Sơn) vững bền. Núi sẵn vàng sắt, biển có cá muối, thật là đất dụng võ của người anh hùng. Nếu biết dạy dân luyện binh chống chọi với Trịnh thì đủ xây dựng cơ nghiệp muôn đời. Ví bằng thế lực không địch được, thì cố giữ vững đất đai để chờ cơ hội, chứ đừng bỏ qua lời dặn của ta”* [6; tr 80], để nhắc nhở muôn đời sau.

Nguyễn Hoàng có nhận xét tốt về địa thế của Quảng Nam nên ra lệnh cho xây dựng dinh trấn và cử người có năng lực, tin cậy trấn thủ là lẽ đương nhiên. Về vấn đề này, trong sách Đại Nam Thực Lục Tiền Biên, tập 1, rằng: *“Quảng Nam đất tốt người đông, sản vật giàu có, số thuế nộp vào nhiều hơn Thuận Hóa, Chúa thường để ý kinh dinh đất này. Đến đây đi chơi núi Hải Vân, thấy một dải núi cao dằng dai mấy trăm dặm nằm ngang đến bờ biển. Chúa khen rằng: “Chỗ này là đất yết hầu của miền Thuận Quảng”. Liền vượt qua mấy núi xem xét tình thế, dựng dinh trấn ở xã Càn Húc (huyện Duy Xuyên), xây kho tàng, chứa lương thực, sai hoàng tử thứ 6 trấn giữ.”* [7; tr 42]. Về vị trí của dinh trấn, sách Phủ Biên tạp lục của Lê Quý Đôn có đoạn chép: *“Từ tuần đồn Hải Vân đi đến dinh Quảng Nam mà tục gọi Dinh Chiêm ở về xã Càn Húc, huyện Duy Xuyên không quá hai ngày.”* Và *“Đến như Dinh Chiêm ở Quảng Nam thì có quan đóng giữ, gọi là dinh Quảng Nam, ở xã Càn Húc, huyện Duy Xuyên”* [4; tr 175]. Căn cứ theo tài liệu lịch sử đó thì nhiều ý kiến ban đầu cho rằng dinh Thanh Chiêm (dinh Quảng Nam) được xây dựng ở Càn Húc, Duy Xuyên chứ không phải tại làng Thanh Chiêm, Điện Bàn.

Với mong muốn tìm hiểu thật chính xác vị trí của dinh trấn để không còn các cuộc tranh cãi, vào mùa hạ năm 1958, sử gia Phạm Đình Khiêm có ra Quảng Nam thực hiện chuyến điền dã để cố tìm lý sở xưa của dinh. Và may mắn đã mỉm cười với ông khi phỏng vấn được những vị cao lão trong làng Thanh Chiêm cùng kết quả khảo sát từ các di tích ở làng Thanh Chiêm gồm: tường thành, thành vệ, nhà lao, hành cung, kho muối, tàu tượng, mô súng, tích điền, vọng khuyết, phùng đúc, chợ củi, gò sù... kết hợp với bản đồ của cha Đắc Lộ (Alexandre de Rhodes) có vẽ vị trí dinh nằm trên tả ngạn bờ Bắc sông lớn chảy ra Hội An (Haiфо) nên ông đã rút ra kết luận: *“Tất cả di tích và truyền thống nói trên chứng tỏ Thanh Chiêm là thủ phủ Quảng Nam ngày trước, với đầy đủ cơ cấu tổ chức hành chính, nghi lễ, tư pháp, quân sự đi kèm với một hệ thống công nghệ và thương mại”* [8; tr 41]. Một số quan điểm tạm chấp nhận ý kiến của ông rằng xã Thanh Chiêm chính là xã Càn Húc xưa,

nhưng lại một lần nữa sử cũ được lục lại và cuộc tranh luận đúng chất “*Quảng Nam hay cũ*” đã diễn ra trong cuộc hội thảo khoa học “*Vai trò lịch sử Dinh trấn Quảng Nam*” tại thành phố Tam Kỳ vào hai ngày 26, 27 tháng 08 năm 2002 đã giúp giải quyết được khúc mắc của lịch sử về vị trí của dinh trấn. Trích dẫn theo sách Đại Nam Nhất Thống Chí, thời Tự Đức, trong phần cô tích: “*Xã Cầm Húc nay là xã Văn Đông, huyện Diên Phước, tiếp giáp với xã Thanh Chiêm*”, nhà Quảng Nam học Nguyễn Văn Xuân đã khẳng định rằng: “*Dinh trấn Thanh Chiêm, nơi tổng trấn là con các chúa cai trị xứ Quảng Nam. Trước đóng ở xã Cầm Húc nay là xã Văn Đông ở cạnh đó. Nơi đây có thành đất chu vi ngoài 300 dặm sát bờ sông. Sông cũ nay chỉ còn những đám ruộng thấp tên là sông Chợ Cui. Sông Chợ Cui mặc nhiên đổi thành sông Thu Bồn vào đầu thế kỷ này, sông lớn nhất và quan trọng nhất của Quảng Nam...*” [8; tr 57]. Và dựa vào bức “*Giao Chỉ Quốc mậu dịch độ hải đồ*” của thương gia Chaya Shinroku, miêu tả chuyến hải trình vượt biển của một thương thuyền Nhật Bản đi từ Nagasaki cập bến tại Hội An đến dinh trấn Thanh Chiêm yết kiến Chúa, ta có thể hình dung được vị trí của đô thị cổ Hội An, phố của người Nhật và Thanh Chiêm vào đầu thế kỷ XVII. Hiện bức tranh được lưu giữ tại chùa Jomyo ở thành phố Nagoya và được xem như báu vật quốc gia cùng bức “*Thác kiến Quan Thế Âm*” do chúa Nguyễn thỉnh tại chùa trên Ngũ Hành Sơn tặng ông Araki Sotaro lúc xưa.

Từ những dẫn chứng trên ta có thể kết luận một điều rằng ban đầu, năm 1602 chúa Nguyễn đã cho xây dựng dinh Quảng Nam và đặt lỵ sở tạm tại làng Cầm Húc huyện Duy Xuyên với tên gọi Hành điện Cầm Húc đó chính là làng Văn Đông nằm kề làng Thanh Chiêm, xã Điện Phương, huyện Điện Bàn nay. Sau đó dời về chính thức tại làng Thanh Chiêm với tên gọi dinh trấn Thanh Chiêm, dinh Quảng Nam hay dinh Chiêm được nhiều nhà nghiên cứu hiện nay đang dùng. Vấn đề này còn được các nhà khoa học nước ngoài chứng minh, vào những năm 1999 - 2000 - 2001, Giáo sư Kikuchi Seichi cùng các chuyên gia Viện nghiên cứu văn hóa quốc tế Đại học Nữ Chiêu Hòa Nhật Bản phối hợp Trung tâm nghiên cứu Việt Nam và Đại học Quốc gia Hà Nội đã ba lần tiến hành điều tra khai quật tại Thanh Chiêm. Từ các phát hiện về hiện vật và các nghiên cứu khai quật, dò tìm bằng thiết bị địa thám, Giáo sư Kikuchi đã giả định đó chính là Di tích Dinh trấn Thanh Chiêm được xây dựng từ năm 1602 với di vật và dấu tích kiến trúc từ thế kỷ XVII. Hơn nữa, trên những cấu trúc này còn có những hố chôn cọc có niên đại thế kỷ XVIII - XIX. Điều này chứng tỏ đây là dấu tích của một công trình xây dựng lớn không nào khác chính là dinh Chiêm.

Làng Thanh Chiêm được thành lập vào năm 1474 (niên hiệu Hồng Đức thứ 5), dẫn đầu là công của bảy vị tiên hiền (Võ, Đinh, Lê, Nguyễn, Phạm, Hà, Lý) dưới thời vua Lê Thánh Tông đã từ vùng Thanh - Nghệ vào mở đất khẩn hoang. Nhưng kể từ lúc lập làng, vị thế của làng Thanh Chiêm cũng giống như bao làng quê khác ở Quảng Nam, đến khi chúa Tiên Nguyễn Hoàng quyết định thành lập dinh trấn Thanh Chiêm và chọn mảnh đất này để xây dựng lỵ sở của dinh thì hai năm sau (1604) làng Thanh Chiêm trở thành dinh trấn, là nơi đặt dinh thự của quan Trấn thủ Quảng Nam và trụ sở ba cơ quan hành chính đầu não của dinh là Xá sai ty, Tướng thần lại ty và Lệnh sử ty. Nguyễn Hoàng đã có một quyết định vô cùng quan trọng đó là tách Điện Bàn khỏi trấn Thuận Hóa cho sáp nhập vào trấn Quảng Nam và khi đó làng Thanh Chiêm chính thức thuộc Quảng Nam và mang trong mình sứ mệnh to lớn cho đến hết các đời chúa Nguyễn sau này. Dinh trấn trở thành nơi hội tụ tất cả những yếu tố cần thiết để phát triển, là trung tâm hành chính nên gắn liền với trung tâm kinh

tế cũng như văn hóa. Từ đó cuộc sống của nhân dân trong làng Thanh Chiêm hay dinh trấn Thanh Chiêm có những thay đổi vượt bậc.

Với sự ra đời của dinh trấn Thanh Chiêm đã thúc đẩy cho sự phát triển của cảng Hội An. Nơi đây trở thành hải cảng quan trọng nơi giao thương buôn bán với tàu thuyền nước ngoài khi muốn mua hàng hóa của xứ Đàng Trong. Theo Huỳnh Công Bá viết: “*Một giáo sĩ người Ý tên Christoforo Borri từng sống ở Hội An từ năm 1618 - 1621, đã ghi nhận: “Hải cảng chính là hải cảng Quảng Nam. Người ta vào cảng ấy bằng hai cửa bể: một là Pullucianpello (Cù Lao Chàm) và hai là Touron (Đà Nẵng)”* [8; tr 150]. Chính điều này đã góp phần tạo nên vai trò của dinh trấn Thanh Chiêm trong việc giúp đỡ chính dinh ở Ái Tử ổn định kinh tế tạo cho dân chúng có cuộc sống ấm no, giữ vững niềm tin với chúa Nguyễn.

Theo lịch sử để lại thì ông cha ta làm gì cũng có nguyên nhân của nó, họ có con mắt biết nhìn xa trông rộng có thể xem là tầm nhìn vĩ mô so với thời đại, Nguyễn Hoàng cũng không ngoại lệ. Ông đã chọn vùng đất phù hợp với phong thủy của người xưa như câu nói: “*Nhất cận thị, nhị cận giang*”, để rồi con cháu sau này thấy rõ vị trí đặc biệt quan trọng đó với phố thị Hội An và con sông cái Thu Bồn cùng khu vực.

Bên cạnh yếu tố kinh tế và chính trị thì quân sự cũng là một điều đáng để suy ngẫm khi đặt dinh tại đây. Mặc dù nằm ở bờ Bắc sông Chợ Cui, phía bên trong nội địa nhưng không quá sâu có vị trí chiến lược có thể vừa tấn công vừa phòng thủ để bảo toàn lực lượng nếu có chiến tranh diễn ra tại đây. Thứ nhất, ta đề phòng quân Chiêm Thành có thể tấn công từ phía Nam (trong lịch sử vào năm 1611, 1653 quân Chiêm Thành đã hai lần xâm phạm lãnh thổ Đại Việt). Thứ hai, tránh các cuộc tập kích của hạm đội quốc tế nếu có thì quân thủy của ta sẽ đủ thời gian phản kích và mở cuộc tấn công theo hướng Cửa Đại, đồng thời điều động lực quân tiếp viện cho Hội An nhanh chóng.

Thấy được sự hiểu biết uyên thâm của vị chúa Nguyễn đầu tiên này, tác giả Phan Du trong sách “*Quảng Nam qua các thời đại*” có nhận xét như sau: “*Muốn gây nghiệp lớn, trong cái thế của Tiên hoàng thời đó, cần phải tạo một cơ sở vừa đem lại cái thế ỷ dốc cho Thượng đô và cho cả Chính dinh, nhằm có đủ khả năng lực lượng chặn đứng mọi cuộc tiến chiếm của quân Trịnh từ phía Bắc tràn xuống, và mặt khác vừa tạo được một bàn đạp để bành trướng thế lực mở rộng bờ cõi về Nam*” [3; tr 147]. Từ những dẫn chứng trên ta có thể khẳng định một việc rằng sự lựa chọn xây dựng dinh trấn Thanh Chiêm ngay tại làng Thanh Chiêm là một việc làm hợp lý hợp tình, đủ lý luận để chứng minh cho điều đó và không một ý kiến nào có thể bác bỏ được điều này.

## **2.2. Hiện trạng chung của dinh trấn Thanh Chiêm**

Nhằm tái hiện lại hệ thống di tích trong dinh trấn Thanh Chiêm dưới thời chúa Nguyễn, nơi được xem là “kinh đô thứ hai” của xứ Đàng Trong, tại công trường trung học cơ sở Nguyễn Du, có đặt văn bia dinh trấn Thanh Chiêm với nội dung như sau:

*“Đặt Quảng Nam dinh  
 Chọn Thanh Chiêm làm trấn  
 Từ đây  
 Phố Hội An thanh mậu, tập nập người buôn kẻ bán  
 Sông chợ Cui phồn vinh, dập dờn thuyền lại, ghe qua  
 Đường, lụa Quảng Nam bán ra tứ xứ  
 Trầm hương, gỗ quý tỏa khắp năm châu.*

*Mấy thuở*

*Hành cung, Kho muối, Mộ sùng, Tàu Voi... chôn xưa còn dấu  
Thủy trại, Đồn binh, Tịch điền, Vọng khuyết... chỗ cũ lưu truyền  
Bến Văn Đông, Hiền Vương giọng thuyền, tàu Hà Lan tan xác  
Chợ Sài Thị, Nguyễn Huệ tuyến quân, giặc Mãn Thanh phơi thây  
Lụa tơ tằm mở cuộc, Đông Yên tổ đình, nói nghiệp Hiếu Chiêu Hoàng Hậu  
Chữ Quốc ngữ khai sinh, Thanh Chiêm thánh địa, công đầu giáo sĩ Pina  
Miếu Văn Thánh, đời đời trọng đạo tôn sư, chói lọi sân Trình cửa Khổng  
Trường Đốc học, nơi nơi nhân tài quy tụ, lừng danh ngũ phụng tể phi”.*

Chỉ với mấy dòng nhưng đã thể hiện khá rõ nét và đầy đủ để người đọc có sự hiểu biết về dinh trấn, có thể hình dung được quy mô của dinh trấn trong thời kỳ lịch sử xưa.

Mãi cho đến năm 1958 trong cuộc điền dã của sử gia Phạm Đình Khiêm, được sự giúp đỡ từ ông Nguyễn Phác (còn gọi là ông xã Hòe theo Đình Trọng Tuyên) - cựu lý trưởng xã Thanh Chiêm, ông đã mô phỏng được bốn mặt thành của dinh trấn và được ghi chép lại trong cuốn “*Người làm chứng thứ nhất*” của mình, xuất bản một năm sau khi cuộc điền dã kết thúc. Được tác giả Đình Trọng Tuyên chép lại như sau: “*Một khúc đường, cao lớn và rộng rãi như bờ đê, mà không phải đê, vì không ngăn nước sông, cũng không phải là đường, vì không có lối giao thông. Một khúc đường cụt, nổi lên giữa thổ cư đồng ruộng, dài độ 800 thước không nối vào đâu, bề mặt rộng tới chín, mười thước, hiện để cỏ mọc trâu ăn và có khoảng chôn nhiều mồ mả. Đó chính là di tích một trong bốn mặt tường thành đất của dinh trấn Quảng Nam xưa, theo sự nhìn nhận của các bô lão trong làng và truyền thống lưu lại.*

*Vẫn theo lời các cụ, thì xưa kia sát bên bờ thành (lũy) có trì (hào), sau dần dần, dân bạt bớt đất trên thành xuống lấp trì để cày cấy. Thành này là thành Bắc. Mặt đông và mặt tây thành đã bị bạt hẳn để lấp hào, làm ruộng, cất nhà, song người ta còn nhận thấy nhiều mô đất và nhất là nhiều mương ao cách quãng nhau theo đường thẳng, khiến liên tưởng đến thành và trì cũ. Mặt nam không thấy di tích gì ngoài con đường hương lộ rộng rãi, vững chắc: theo các bô lão, xưa đó là quan lộ đi Hội An” [8; tr 41].*

Điều này chứng tỏ, qua thời gian dinh trấn đã bị phá hủy gần như là tất cả. Sau nhiều đợt khảo sát những năm gần đây của giáo sư người Nhật và trường nữ Chiêu Hòa kết hợp với các cơ quan nghiên cứu Việt Nam, thực hiện các cuộc khai quật nghiên cứu đã xác định được một số phế tích tại khu vực dinh trấn Thanh Chiêm bao gồm: thành vệ, hành cung, vọng khuyết, văn miếu, ruộng tịch điền, mộ sùng, tàu tượng, kho muối, nhà lao và những di tích Hội Phước tự, đình An Nhơn, nhà thờ bà Đoàn Quý Phi, nhà thờ Phước Kiều. Đây là những bằng chứng mang tính khoa học nên hồ sơ di tích cho dinh trấn Thanh Chiêm của bảo tàng dựa vào nội dung này là chủ yếu.

Trong quá trình khảo sát, tác giả đã được tiếp xúc với những tư liệu liên quan, kết hợp với phương thức tự điền dã, khảo sát ở địa phương nhiều lần. Nhận thấy hiện trạng hiện nay của các di tích thuộc hệ thống dinh trấn Thanh Chiêm đã thay đổi rất nhiều so với những gì được miêu tả ở trên. Có rất nhiều địa điểm hiện giờ chỉ còn biết tên, biết mục đích sử dụng trong thời gian tồn tại nhưng đã bị san bằng, xói lở, thuộc đất canh tác người dân địa phương hay do chiến tranh phá hủy hết giờ không ai xác định được vị trí. Theo lời ông Đình Trọng Tuyên “*khoảng tám trên mười địa điểm xưa, mà nay chính ông người địa phương, thuộc hàng bô lão cũng có cái biết, có cái không biết được vị trí cụ thể nữa*” [17]. Những điểm

không còn dấu tích gì lưu lại cho hậu thế như mô sùng, tàu tượng, kho muối, vọng khuyết, trường Đốc, ruộng Tịch Điền, đàn Tiên nông và còn nhiều nữa. Hiện nay chỗ thì thành ruộng canh tác của nhân dân, chỗ là đất thổ cư bị người dân xây nhà lên, có chỗ bị sụp đổ, xói mòn mất đi vĩnh viễn. Bên cạnh những khu đất đã sử dụng cho mục đích khác cũng có những chỗ người dân kiêng kỵ, tránh xa như gò xử nơi dùng để xử chém các tội nhân và cả khu đất nhà lao. Vì họ cho rằng những nơi thế này có rất nhiều vong hồn chưa siêu thoát được không nên dựng vào nơi này nếu không sẽ có họa. Hành cung là một địa điểm quan trọng của dinh trấn, nơi sống và làm việc của các vị quan trấn thủ sau khi nhậm chức. Nhờ các thiết bị định vị, dò tìm hiện đại của giáo sư người Nhật qua nhiều lần khảo sát, cùng sự giúp đỡ của Đình Trọng Tuyên nhà nghiên cứu địa phương đã xác định được vị trí của hành cung nay chính là trường trung học cơ sở Nguyễn Du, thuộc làng Thanh Chiêm.

Bên cạnh tác giả còn khảo sát thực địa được một số địa điểm vẫn còn dấu tích hay hiện vật cho đến ngày nay. Khi di chuyển trong lòng dinh trấn hiện nay có rất nhiều mương ao và mô đất cao xung quanh, theo người dân địa phương thì hệ thống mương ao này đã có từ trước, họ chỉ mở rộng ra thôi. Ông Đình Trọng Tuyên nhận xét đây chính là phần thành vệ của dinh trấn xưa, tương đương như kiến trúc xây thành phải có hào lũy xung quanh để bảo vệ.

Khi dinh trấn Thanh Chiêm đã là trung tâm chính trị thì nền giáo dục nhất định sẽ được quan tâm, bằng chứng cho điều đó là trong hệ thống di tích có một khu vực là Văn Miếu và đền Khải Thánh, nằm ở phía tây của dinh trấn. Nơi thờ tự của đức Khổng Tử và thân phụ ông Thúc Lương Ngột. Theo tác giả Đình Trọng Tuyên miêu tả thì: *“Văn miếu Thanh Chiêm nằm trong một khuôn viên rộng đến 40.000 m<sup>2</sup>, gồm có Chính đường 3 gian 2 chái và Tiền đường 5 gian. Gian chính giữa ở Chính đường thờ đức Khổng Tử. Gian thứ hai bên tả, bên hữu ở Tiền đường thờ các vị Tiên triết. Gian thứ ba bên tả, bên hữu ở Tiền đường thờ các vị Tiên hiền (thất thập nhị hiền). Gian thứ tư bên tả, bên hữu ở Tiền đường thờ các vị Tiên nho là gian hồi, có bệ gạch để trí thờ bài vị. Trước Tiền đường có dựng một bức bình phong đắp nổi hình Long mã. Ngay sau Chính đường có dựng một ngôi nhà trù, dùng làm nơi sửa soạn các mâm lễ cúng tế và cất giữ sắc thần, từ khi”*[8; tr 145 - 146]. Toàn bộ kiến trúc Nho học này đã bị tiêu hủy do chiến tranh, hiện nay trên khu đất này là công trình trường học trung học phổ thông Nguyễn Khuyến và trường dạy nghề Quảng Nam, vẫn tiếp tục kế thừa nghiệp học cho thế hệ mai sau.

Tại chính khu vực của hai công trình này, các nhà nghiên cứu đã phát hiện cặp hai tấm bia đá Khuynh Cái - Hạ Mã (chữ Hán) hiện đang được lưu giữ ở bảo tàng thị xã Điện Bàn (còn khá nguyên vẹn). Ý nghĩa của cặp bia này là khi muốn vào bên trong dinh gặp quan trấn thủ, dù là ai bất kể giai cấp đều phải thực hiện nghi thức *“ngiên lọng - xuống ngựa”* trình lính sau đó khi có lệnh truyền mới cho vào. Một nghi thức nhỏ nhưng đủ thể hiện cho tất cả mọi người biết quyền uy của quan trấn thủ dinh trấn cũng như chính quyền xứ Đàng Trong của các vị chúa Nguyễn.

Ngoài nơi thờ tự Nho giáo, dinh trấn còn có các cơ sở Phật học, tiêu biểu là ngôi chùa Long Hưng được chúa Nguyễn Hoàng cho xây dựng cùng thời kỳ với Hội Phước tự. Về sau không biết vì nguyên do gì mà ngôi chùa bị phá hủy nặng nề chỉ còn lại nền móng gạch mà thôi, được giao cho chùa Hội Phước canh tác gọi là đất chùa. Hiện nay vẫn còn một phần nền móng trên thửa ruộng sau vườn nhà ông Đình Trọng Tuyên, do người dân giữ lại làm

bờ để tiện việc đi lại.

Trong tổng hạng mục công trình kiến trúc vẫn còn tồn tại một số di tích nhưng đa số đã qua trùng tu, tu bổ như: Hội Phước tự, đình An Nhơn nơi lưu giữ 15 tấm sắc phong của các vị vua triều Nguyễn sau chín đời chúa Nguyễn, nhà thờ Phước Kiều, nhà thờ bà Đoàn Quý Phi. Tuy nhiên, do kinh phí có hạn nên các công trình kiến trúc này quy mô nhỏ và không được khang trang như dáng vẻ vốn có ban đầu của chúng.

Trong giai đoạn suy tàn của mình cộng với những tác động bên ngoài, đã khiến dinh trấn mất đi nhiều di tích khác nhau, hay vẫn còn nhưng chỉ là vết tích. Điều duy nhất nguyên vẹn chính là nằm trong lòng những người dân nơi đây.

Làm thế nào để khôi phục lại diện mạo xưa của dinh trấn Thanh Chiêm, để dinh trấn Thanh Chiêm và các làng phụ cận trở thành một vùng văn hóa trong giáo dục truyền thống văn hóa – lịch sử cho thế hệ trẻ và trở thành điểm du lịch thu hút khách nhằm vực dậy kinh tế địa phương?

### **2.3. Những giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa – lịch sử của Dinh trấn Thanh Chiêm**

Để làm cho làng Thanh Chiêm và vùng lân cận bao gồm các làng Văn Đông, An Nhơn, Phước Kiều, Đông Yên Đông thuộc xã Điện Phương hiện nay trở thành cụm lịch sử - văn hóa của huyện Điện Bàn, chính quyền tỉnh Quảng Nam cần xây dựng một dự án tổng thể các vấn đề sau.

*Thứ nhất*; nâng cấp các di tích cổ tồn tại đến nay, đặc biệt là đối với Chùa Hội Phước trên cơ sở mô hình kiến trúc cũ cho khang trang hơn và cử người chuyên trách chăm sóc, bảo dưỡng chùa. Cũng cần quan tâm và trùng tu bảo tồn Đình làng An Nhơn (đã tu sửa năm 1999), nhà thờ Đoàn Thị Ngọc (Đoàn Quý Phi). Nhà thờ được xây dựng năm 1905 dưới thời Thành Thái (1888 – 1907) và gần đây đã được trùng tu khang trang.

Miếu Bến Lợi trước đây là một kiến trúc cổ có quy mô đã bị phá hủy sau năm 1975, về sau được nhân tư phát xây dựng lại nhưng quy mô nhỏ bé hơn nhiều so với trước đây, vì vậy cần xây dựng lại đúng với quy mô cũ và khang trang.

*Thứ hai*; cần chọn địa điểm thích hợp để xây dựng các kiến trúc mới, ngay trên địa phận làng Thanh Chiêm. Xây dựng đài tưởng niệm sự ra đời của chữ Quốc ngữ để tỏ lòng biết ơn những vị tiền bối của chúng ta ở đây đã góp phần quan trọng trong việc phát minh ra loại văn tự đó mà ngày nay đã trở thành chữ viết chính thống của dân tộc ta.

Ở tại địa phận làng Văn Đông ngày nay, tiến hành xây dựng đài tưởng niệm chiến thắng hải quân Hà Lan năm 1644 của thủy binh Quảng Nam dinh dưới sự chỉ huy của thế tử Nguyễn Phúc Tần. Cũng tại đây cần xây dựng tượng đài Phó tướng Dững Hầu Nguyễn Phúc Tần, quan trấn thủ Quảng Nam dinh, người anh hùng đánh thắng quân Hà Lan xâm lược cảng thị Hội An, về sau trở thành chúa Hiền (Hiếu Triết Hoàng Đế (1620 – 1687). Tượng đài này cũng có thể dựng trên đất Thanh Chiêm.

*Thứ ba*; cần có chủ trương và chính sách khôi phục và phát triển Phường Đúc xưa, một làng đúc đồng truyền thống đã ra đời cách đây 400 năm, chuyên sản xuất đồ đồng (thau, mâm, chân đèn, lư hương, gương soi, chuông, chuông...) phục vụ hành cung của dinh trấn trước đây và đồ gia dụng, nhạc cụ... nhằm đáp ứng nhu cầu hiện nay của làng Phước Kiều, đang trên đà suy thoái.

*Thứ tư*; xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng dọc con đường từ ngã ba Chợ Tổng (cây số 952 tính từ Hà Nội) đi về phía Hội An, đi qua Thanh Chiêm, Văn Đông cho đến hết phạm vi xã Điện Phương, để kết nối tuyến du lịch Hội An – Thanh Chiêm, Văn Đông, kích thích du lịch Thanh Chiêm phát triển.

Những giải pháp trên nếu được thực thi hiệu quả sẽ làm cho Thanh Chiêm và các làng lân cận của xã Điện Phương trở thành một vùng văn hóa – lịch sử, điều này sẽ góp phần giáo dục văn hóa và phát huy tiềm năng du lịch cho địa phương.

### 3. Kết luận

Từng là “kinh đô thứ hai” của xứ Đàng Trong, dinh trấn Thanh Chiêm tồn tại với một hệ thống công trình đồ sộ gồm, thành vệ, hành cung, vọng khuyết, văn miếu, ruộng tịch điền, mô sùng, tàu tượng, kho muối, nhà lao và những di tích Hội Phước tự, đình An Nhơn, nhà thờ bà Đoàn Quý Phi, nhà thờ Phước Kiều. Tuy nhiên, từ nhiều nguyên nhân khác nhau, hiện nay đa phần các công trình kiến trúc chỉ còn là phế tích. Thông qua sự hướng dẫn nhiệt tình của các vị cao lão của làng Thanh Chiêm, chúng tôi tìm đến được bốn công trình kiến trúc còn tương đối, do được trùng tu vào những thời gian trước là đình An Nhơn, Hội Phước Tự, nhà thờ Phước Kiều và nhà thờ bà Đoàn Quý Phi. Còn những di tích khác hoặc là phế tích hoặc mất dấu tích hoàn toàn.

Điều băn khoăn của chúng tôi cũng là nỗi lo lớn nhất của các vị cao lão của làng là mai đây sẽ còn mấy ai biết đến ở làng Thanh Chiêm đã từng có một di tích văn hóa – lịch sử lớn. Mặc dù, di tích đã được công nhận di tích lịch sử Quốc gia (vào ngày 12 tháng 6 năm 2017) nhưng quá trình trùng tu di tích vẫn chưa được thực hiện hoặc chỉ mới một phần nhỏ, vì vậy cần đẩy mạnh các giải pháp trùng tu xây dựng để dinh trấn Thanh Chiêm trở thành làng văn hóa – lịch của thị xã Điện Bàn, xứng tầm với lịch sử vốn có của nó.

Với mục đích trên, chúng tôi xin mạnh dạn đề xuất một số giải pháp, trong đó cấp thiết nhất là xây dựng tượng đài chữ quốc ngữ, tượng đài chiến thắng hải quân Hà Lan và trùng tu lại một số công trình xuống cấp trầm trọng. Nguồn kinh phí để xây dựng có thể từ quỹ của địa phương, tỉnh, nhà nước kết hợp cùng nhân dân. Đặc biệt, cần đẩy mạnh phát triển du lịch địa phương nhằm tăng nguồn thu nhập cho người dân và cũng để có kinh phí xây dựng và trùng tu các công trình tại đây.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bảo tàng Điện Bàn, (2015), *Hồ sơ di tích Dinh Trấn Thanh Chiêm*.
- [2]. Châu Yên Loan (2015), *Dinh Trấn Thanh Chiêm kinh đô thứ hai xứ Đàng Trong*, Nxb Đà Nẵng.
- [3]. Phan Du (1974), *Quảng Nam qua các thời đại – quyển thượng*, Cổ học tùng thư, Sài Gòn 1974,
- [4]. Lê Quý Đôn, Bùi Tiến Đạt (1997), *Phủ biên tạp lục. Xứ Quảng Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [5]. Lịch sử Đảng bộ huyện Điện Bàn (1930-1975), *Đảng bộ huyện Điện Bàn*, Nxb Đà Nẵng.
- [6]. Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam (2002), *Vai trò lịch sử Dinh Trấn Thanh Chiêm*, Kỷ yếu hội thảo Tam Kỳ 9/2002 .
- [7]. Quốc sử quán triều Nguyễn (1962), *Đại Nam thực lục tiền biên, tập I*, Nxb Sử học; Hà Nội.



- [8]. Đinh Trọng Tuyên – Đinh Bá Truyền (2020), *Đình Trấn Thanh Chiêm Quảng Nam*, Nxb Tổng hợp tp Hồ Chí Minh.
- [9]. Tỉnh ủy Quảng Nam và Thanh ủy Đà Nẵng (2006), *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam*, NXB. Hà Nội.
- [10]. Nguyễn Q. Thắng (2001), *Những chủ trương, biện pháp của các triều đại Việt Nam: Lê – chúa Nguyễn trong việc xây dựng, củng cố đất Quảng Nam*, Kỷ yếu hội thảo “Danh xưng Quảng Nam”.
- Nhân chứng tác giả tiếp xúc;**
- [11]. Đoàn Công Bá, sinh năm 1956, làng Đông Khương, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn Quảng Nam.
- [12]. Nguyễn Cam, Ban hội tự, sinh năm 1943, làng Thanh Chiêm, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn Quảng Nam.
- [13]. Sư cô Thích nữ Huệ Diên, sinh năm 1955, chùa Hội Phước.
- [14]. Võ Mễ, ban quản đình, sinh năm 1932, làng Thanh Chiêm, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn Quảng Nam.
- [15]. Đoàn Công Nhân, sinh năm 1957, làng Thanh Chiêm, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn Quảng Nam.
- [16]. Đinh Bá Thắm, sinh năm 1942, làng Thanh Chiêm, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn Quảng Nam.
- [17]. Đinh Trọng Tuyên, sinh năm 1939, làng Thanh Chiêm, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn Quảng Nam.

**STATUS AND SOLUTIONS TO PROMOTION OF CULTURAL-HISTORICAL VALUES IN THANH CHIEM PALACE (DIEN PHUONG COMMUNE, DIEN BAN TOWN, QUANG NAM PROVINCE)**

PHAM THI PHUC

*Quang Nam University*

**Abstract:** Existing for nearly two centuries, Thanh Chiem Palace (Dien Phuong commune, Dien Ban district, Quang Nam province) played a crucial role in the political, economic and cultural development of Dang Trong (Inner Realm) during the time of Nguyen Lords. However, due to wars, time, and a few other subjective reasons, the present Thanh Chiem Palace is not intact and many buildings were destroyed or have become all ruins. Some surviving architectural works such as Hoi Phuoc Tu, Phuoc Kieu Church, Doan Quy Phi temple, and An Nhon communal house were restored but they are not as beautiful as they were originally. Therefore, now, the most important problem is how to restore this historical sites and turn it into a cultural - historical area in order to educate the younger generations and to develop local tourism. Through the fieldwork process and consulting with experts, within this article, we will offer some solutions to preserve and promote the inherent cultural and historical values of the Thanh Chiem Palace.

**Key word:** Thanh Chiem palace, Dang Trong (Inner Realm), Hoi An commercial port,...